

ĐƠN VỊ:

**NỮ ĐẢM NHIỆM CÁC CHỨC VỤ
LÃNH ĐẠO CHÍNH QUYỀN TRUNG ƯƠNG**

Biểu số 0103a.N/BNV-TCHC

Ban hành theo Thông tư số 03/2018/TT-

BNV ngày 06/3/2018

- Chu kỳ báo cáo: Hàng năm

Có đến ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: Người

	Mã số	Số lãnh đạo chính quyền	
		Tổng số	Trong đó: Nữ
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>I</i>	<i>2</i>
Tổng số	01		
1. Chia theo trình độ học vấn			
Tiểu học	02		
Trung học cơ sở	03		
Trung học phổ thông	04		
Sơ cấp	05		
Trung cấp	06		
Cao đẳng	07		
Đại học	08		
Trên đại học	09		
2. Chia theo dân tộc			
Kinh	10		
Dân tộc thiểu số	11		
3. Chia theo nhóm tuổi			
Từ 30 tuổi trở xuống	12		
Từ 31 đến 40 tuổi	13		
Từ 41 đến 50 tuổi	14		
Từ 51 đến 55 tuổi	15		
Từ 56 đến 60 tuổi	16		
Trên 60 tuổi	17		

Người lập biểu
(Ký)

Người kiểm tra biểu
(Ký)

Ngày.....tháng.....năm.....
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu)

Ghi chú: Chức vụ lãnh đạo chính quyền bao gồm: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thứ trưởng và tương đương; Tổng cục trưởng, Phó Tổng cục trưởng và tương đương; Cục trưởng, Phó Cục trưởng và tương đương; Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và tương đương./.

